

GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY



Tòa nhà trụ sở Dai-ichi Life Holdings tại Tokyo, Nhật Bản

■ TẬP ĐOÀN DAI-ICHI LIFE

Dai-ichi Life được thành lập vào năm 1902, là công ty bảo hiểm nhân thọ (BHNT) tương hỗ đầu tiên của Nhật Bản (Dai-ichi Mutual Life Insurance Company, Limited). Dai-ichi Life rời khỏi cơ cấu công ty tương hỗ, cổ phần hóa và niêm yết trên thị trường chứng khoán Tokyo vào năm 2010, và chuyển sang cơ cấu công ty cổ phần vào năm 2016 (Dai-ichi Life Holdings Inc.). Dai-ichi Life Holdings Inc. là một trong những tập đoàn BHNT hàng đầu tại Nhật Bản với tổng giá trị tài sản 446 tỷ đô-la Mỹ, doanh thu phí bảo hiểm đạt 50 tỷ đô-la Mỹ (tính đến ngày 31/03/2024).

Ngoài Việt Nam, tập đoàn Dai-ichi Life đã mở rộng hoạt động kinh doanh BHNT sang Ấn Độ, Thái Lan, Úc, Indonesia, Campuchia, Myanmar, Mỹ và New Zealand. Tập đoàn Dai-ichi Life đã mở Trụ sở Khu vực Châu Á Thái Bình Dương tại Singapore và Trụ sở Khu vực Bắc Mỹ tại New York.

■ CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ DAI-ICHI VIỆT NAM

Là thành viên của Tập đoàn Dai-ichi Life, Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam (Dai-ichi Life Việt Nam) được thành lập vào tháng 1/2007, và đây là thị trường nước ngoài đầu tiên mà Tập đoàn Dai-ichi Life có công ty BHNT sở hữu 100% vốn.

Sau hơn 17 năm hoạt động, Dai-ichi Life Việt Nam đã xây dựng nền tảng vững chắc và giữ vững vị thế là một trong bốn công ty BHNT hàng đầu tại Việt Nam. Dai-ichi Life Việt Nam tự hào giữ vị trí thứ 3 về mạng lưới phục vụ khách hàng với hệ thống 300 Văn phòng và Tổng đại lý trên 63 tỉnh thành cả nước, cùng đội ngũ hơn 2.000 nhân viên và 110.000 Tư vấn Tài chính chuyên nghiệp (tính đến ngày 30/06/2024).

Dai-ichi Life Việt Nam có vốn điều lệ gần 9.800 tỷ đồng, hiện là một trong những công ty BHNT có vốn đầu tư lớn nhất trên thị trường, minh chứng tiềm lực tài chính vững mạnh cũng như cam kết "Gắn bó dài lâu" với khách hàng Việt Nam.



TẬN HƯỞNG TIỆN ÍCH

Dai-ichi Connect

- Dễ dàng thao tác
- Giao dịch mọi lúc mọi nơi
- Tận hưởng điểm thưởng nhanh chóng

TẢI ỨNG DỤNG DAI-ICHI CONNECT TẠI ĐÂY:



Ngoài ra, khách hàng có thể truy cập Cổng thông tin Khách hàng tại <http://kh.dai-ichi-life.com.vn> để truy vấn hợp đồng và thực hiện giao dịch.

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ DAI-ICHI VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tòa nhà Dai-ichi Life, 149-151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3810 0888 | Fax: (028) 3997 3000 | www.dai-ichi-life.com.vn

BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE TOÀN CẦU 24/7

Toàn tâm chăm sóc, toàn ý yêu thương



SỨC KHỎE LÀ NỀN TẢNG CỦA HẠNH PHÚC

Thành công và hạnh phúc chỉ thực sự trọn vẹn khi bạn và gia đình được khỏe mạnh bên nhau.

Hãy để Bảo hiểm **Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7** của Dai-ichi Life Việt Nam đồng hành cùng bạn chăm sóc sức khỏe và bảo vệ tài chính cho bản thân và gia đình, giúp bạn an tâm tận hưởng cuộc sống và hiện thực hóa những ước mơ trong đời.



BẢO VỆ TOÀN CẦU, CHI PHÍ HỢP LÝ

Chi phí hợp lý, bảo vệ toàn cầu với 5 lựa chọn về Chương trình bảo hiểm.



QUYỀN LỢI LÊN ĐẾN 2 TỶ ĐỒNG

Chi trả lên đến 2 tỷ đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.



MỞ RỘNG PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ UNG THƯ

Chi trả chi phí Điều trị ung thư bao gồm cả liệu pháp miễn dịch và trúng đích.



CHI TRẢ TIỀN PHÒNG 100 NGÀY/BỆNH/NĂM

Chi trả chi phí tiền phòng và tiền phòng Chăm sóc đặc biệt lên đến 100 ngày/bệnh/năm.



CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM - LINH HOẠT THEO NHU CẦU

Với 5 lựa chọn về Chương trình bảo hiểm (gồm Quyền lợi Điều trị nội trú và Quyền lợi lựa chọn thêm) sẽ bảo vệ sức khỏe của bạn và gia đình trước mỗi Bệnh/Thương tật trong suốt thời gian tham gia.

CƠ BẢN

- Prime -

150 TRIỆU

🌐 Điều trị nội trú

PHỔ THÔNG

- Classic -

300 TRIỆU

🌐 Điều trị nội trú
🇻🇳 Quyền lợi
lựa chọn thêm:
• Điều trị ngoại trú

ĐẶC BIỆT

- Superior -

600 TRIỆU

🌐 Điều trị nội trú
🇻🇳 Quyền lợi
lựa chọn thêm:
• Điều trị ngoại trú

CAO CẤP

- Elite -

1 TỶ

🌐 Điều trị nội trú
🇻🇳 Quyền lợi
lựa chọn thêm:
• Điều trị ngoại trú
• Chăm sóc răng

THỊNH VƯỢNG

- Super Elite -

2 TỶ

🌐 Điều trị nội trú
🇻🇳 Quyền lợi
lựa chọn thêm:
• Điều trị ngoại trú
• Chăm sóc răng



Đơn vị: Đồng

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Đơn vị: Đồng

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	CƠ BẢN - Prime -	PHỔ THÔNG - Classic -	ĐẶC BIỆT - Superior -	CAO CẤP - Elite -	THỊNH VƯỢNG - Super Elite -
Quyền lợi tối đa một Bệnh/Thương tật (áp dụng cho Quyền lợi Điều trị nội trú và Quyền lợi Điều trị ngoại trú)	150 triệu	300 triệu	600 triệu	1 tỷ	2 tỷ
trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này					
A. QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ					
Phạm vi địa lý	Toàn cầu				
Đồng chi trả	30% hoặc 20% hoặc 0% ghi trên giấy Chứng nhận bảo hiểm				
1. ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ					
1.1. Chi phí Phẫu thuật nội trú					
a. Mỗi cuộc Phẫu thuật cho mỗi Bệnh/Thương tật	12,5 triệu	25 triệu	50 triệu	75 triệu	125 triệu
b. Mỗi Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	25 triệu	50 triệu	100 triệu	150 triệu	250 triệu
1.2. Tiền phòng/Ngày nằm viện					
	750 nghìn	1,5 triệu	2,5 triệu	3 triệu	6 triệu
Tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật					
1.3. Tiền phòng Chăm sóc đặc biệt (ICU)/ Ngày nằm viện					
	1,05 triệu	2,1 triệu	3,15 triệu	5,25 triệu	Chi phí y tế thực tế
Tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật					
1.4. Tiền giường cho người thân/Ngày nằm viện (khi chăm sóc Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi)					
	250 nghìn	500 nghìn	750 nghìn	1 triệu	1,25 triệu
Tối đa 10 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật					
1.5. Chi phí Điều dưỡng tại nhà/ngày					
	125 nghìn	250 nghìn	350 nghìn	500 nghìn	750 nghìn
Tối đa 30 ngày/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật					
1.6. Chi phí Vật lý trị liệu/Năm hợp đồng					
	1 triệu	2 triệu	4 triệu	6 triệu	10 triệu
1.7. Chi phí Điều trị nội trú khác/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật					
	10 triệu	20 triệu	40 triệu	60 triệu	100 triệu

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Đơn vị: Đồng

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	CƠ BẢN - Prime -	PHỔ THÔNG - Classic -	ĐẶC BIỆT - Superior -	CAO CẤP - Elite -	THỊNH VƯỢNG - Super Elite -
2. ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ, ĐIỀU TRỊ TRONG NGÀY VÀ ĐIỀU TRỊ CẤP CỨU					
2.1. Phẫu thuật ngoại trú/Phẫu thuật trong ngày/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	2,5 triệu	5 triệu	10 triệu	15 triệu	25 triệu
2.2. Chạy thận nhân tạo/Năm hợp đồng	Không áp dụng	5 triệu	10 triệu	15 triệu	25 triệu
2.3. Cấp cứu do Tai nạn/Năm hợp đồng cho mỗi Thương tật	1,05 triệu	2,1 triệu	5,25 triệu	10,5 triệu	15 triệu
2.4. Tổn thương răng do Tai nạn/Năm hợp đồng cho mỗi Thương tật	1,5 triệu	3 triệu	5 triệu	7,5 triệu	10 triệu
2.5. Chi phí xe cấp cứu/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	1,5 triệu	3 triệu	5 triệu	Chi phí y tế thực tế	
3. ĐIỀU TRỊ ĐẶC BIỆT (bao gồm Điều trị nội trú, Điều trị ngoại trú, Điều trị trong ngày)					
3.1. Điều trị ung thư					
a. Chi phí điều trị hóa trị (tiêm và truyền) và xạ trị	Chi phí y tế thực tế				
b. Chi phí điều trị liệu pháp miễn dịch (tiêm và truyền) và trúng đích (tiêm và truyền)/Năm hợp đồng	10 triệu	20 triệu	40 triệu	60 triệu	100 triệu
c. Chi phí Điều trị nội trú	Theo Mức giới hạn phụ của mục 1. Điều trị nội trú				
3.2. Cấy ghép bộ phận cho Người được bảo hiểm (người nhận bộ phận) và người hiến bộ phận cho Người được bảo hiểm/cho mỗi bộ phận được cấy ghép, bao gồm: thận, tim, gan và tủy xương trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này	75 triệu	150 triệu	300 triệu	500 triệu	1 tỷ
	Chi phí y tế của người hiến bộ phận cho Người được bảo hiểm không được vượt quá 50% giới hạn của quyền lợi này.				
3.3. Điều trị Tình trạng bẩm sinh/di truyền trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này	Không áp dụng	15 triệu	25 triệu	35 triệu	55 triệu
3.4. Điều trị Biến chứng thai sản/lần mang thai	Không áp dụng	15 triệu	25 triệu	35 triệu	55 triệu

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

(Tùy theo lựa chọn của Bên mua bảo hiểm)

Đơn vị: Đồng

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM		CƠ BẢN - Prime -	PHỔ THÔNG - Classic -	ĐẶC BIỆT - Superior -	CAO CẤP - Elite -	THỊNH VƯỢNG - Super Elite -
B. QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ						
Phạm vi địa lý	Không áp dụng	Việt Nam				
Quyền lợi tối đa mỗi Năm hợp đồng		5 triệu	10 triệu	15 triệu	25 triệu	
1. Chi phí Điều trị ngoại trú theo Y học hiện đại/ Lần khám		1 triệu	2 triệu	4 triệu	6,5 triệu	
2. Chi phí Điều trị ngoại trú theo Y học thay thế/ Năm hợp đồng		1,5 triệu	2,5 triệu	4 triệu	6,5 triệu	
C. QUYỀN LỢI CHĂM SÓC RĂNG						
Phạm vi địa lý	Không áp dụng			Việt Nam		
Quyền lợi tối đa mỗi Năm hợp đồng				10,5 triệu	17,5 triệu	
1. Chi phí cạo vôi răng/Năm hợp đồng				1 triệu	1,5 triệu	
2. Chi phí Điều trị nha khoa khác (không bao gồm chi phí cầu răng, implant, răng giả tháo lắp, flipper, trám răng bằng vàng và kim loại quý)				Chi phí y tế thực tế		



ĐIỀU KIỆN THAM GIA



Tuổi tham gia

- Quyền lợi Điều trị nội trú:
Từ 30 ngày tuổi - 65 tuổi
- Quyền lợi Điều trị ngoại trú
& Quyền lợi Chăm sóc răng:
Từ 30 ngày tuổi - 60 tuổi



Thời hạn hợp đồng

- Một năm và cần gia hạn
hợp đồng hàng năm



Tuổi tối đa kết thúc bảo hiểm

- Quyền lợi Điều trị nội trú: 75 tuổi
- Quyền lợi Điều trị ngoại trú
& Quyền lợi Chăm sóc răng: 65 tuổi



Phí bảo hiểm

- Phí bảo hiểm thay đổi
mỗi năm theo tuổi thực tế
của Khách hàng

Tài liệu này chỉ nhằm giới thiệu sản phẩm, khách hàng vui lòng tham khảo thêm Quy tắc và Điều khoản sản phẩm tại www.dai-ichi-life.com.vn để biết thêm chi tiết.

DỊCH VỤ BẢO LÃNH VIỆN PHÍ TẠI VIỆT NAM VÀ TRÊN THẾ GIỚI



Dịch vụ bảo lãnh viện phí được cung cấp bởi Dai-ichi Life Việt Nam. Vui lòng tham khảo danh sách bảo lãnh viện phí bằng cách quét **mã QR** hoặc truy cập **www.dai-ichi-life.com.vn**.

Người được bảo hiểm vui lòng mang theo thẻ Chăm Sóc Sức Khỏe Dai-ichi Life (thẻ vật lý hoặc thẻ điện tử trên Dai-ichi Connect) cùng giấy tờ tùy thân và xuất trình cho bệnh viện khi sử dụng dịch vụ này.



ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm phát sinh từ, liên quan đến hay là hậu quả của các trường hợp sau đây:

1. (Các) Bệnh có sẵn của Người được bảo hiểm, trừ các Bệnh có sẵn đã khai báo và được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm.
2. Chi phí thăm khám, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thuốc men, thủ thuật, chỉ định y khoa, trang thiết bị, vật tư y tế không liên quan đến chẩn đoán và điều trị Bệnh/Thương tật của Người được bảo hiểm, hoặc không thỏa Cần thiết và hợp lý về mặt y tế, hoặc nhằm mục đích tầm soát kiểm tra.
3. Tất cả các chi phí phục vụ chẩn đoán và điều trị y tế liên quan đến:
 - Suy nhược thần kinh, rối loạn biếng ăn, rối loạn giấc ngủ, rối loạn tâm thần, rối loạn lo âu, rối loạn nhân cách, rối loạn về nói, tự kỷ, stress (căng thẳng); các tình trạng rối loạn tăng động giảm chú ý (ADHD), động kinh, tràn dịch não thất/não úng thủy nguyên phát;
 - Vẹo vách ngăn mũi, dính thắng lưỡi, chẻ vòm, hở hàm ếch, bao quy đầu;
 - Tật khúc xạ, lão thị, lác mắt (lé), sụp mí;
 - Phương pháp thẩm mỹ xâm lấn hoặc không xâm lấn hoặc xâm lấn tối thiểu, phẫu thuật tái tạo, phẫu thuật tạo hình (ngoại trừ việc điều trị liên quan đến Tai nạn) và các biến chứng của các phương pháp này; điều trị thẩm mỹ các vấn đề về da, viêm nang lông (trứng cá), rậm da (hay nám da, sạm da), tàn nhang, tăng/giảm hoặc rối loạn sắc tố da, mụn thịt, sẹo, gàu, các vấn đề về rụng tóc;
 - Thay đổi cân nặng, béo phì, suy nhược cơ thể, suy dinh dưỡng;
 - Thai sản, sinh con (sinh thường, sinh mổ), sảy thai dưới 20 tuần, phá thai (ngoại trừ trường hợp thỏa điều kiện chi trả Quyền lợi Điều trị Biến chứng thai sản); ngừa thai; vô sinh; rối loạn chức năng tình dục, rối loạn sinh lý, dậy thì sớm, dậy thì muộn, thay đổi giới tính, mãn kinh, tiền mãn kinh;
 - Biến chứng thai sản, Tình trạng bẩm sinh, khuyết tật khi sinh đối với Chương trình bảo hiểm Cơ Bản;
 - Điều trị nha khoa đối với Chương trình bảo hiểm Cơ Bản/Phổ Thông/Đặc Biệt (ngoại trừ Điều trị nha khoa thỏa điều kiện chi trả quyền lợi Điều trị tổn thương răng do Tai nạn);
 - Việc sử dụng rượu, bia, chất có cồn, thuốc lá, ma túy, bóng cười, thuốc gây mê, bất kỳ chất gây nghiện, dược chất gây nghiện, thuốc độc, hóa chất độc, nguyên liệu độc làm thuốc theo danh mục được quy định bởi cơ quan có thẩm quyền, trừ trường hợp việc sử dụng thuốc theo chỉ định của Bác sĩ;
 - Bệnh thuộc danh sách bệnh lây truyền qua đường tình dục bao gồm giang mai, bệnh lậu, nhiễm Chlamydia sinh dục – tiết niệu, hạ cam, hột xoài, u hạt bẹn hoa liễu, sùi mào gà, Herpes sinh dục, u mềm lây, nhiễm Cytomegalovirus, bệnh trùng roi sinh dục, rận mu; chẩn đoán và điều trị nhiễm HIV/AIDS (hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải) và các bệnh liên quan đến HIV/AIDS, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV trong khi đang thực hiện nhiệm vụ của mình tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát.
4. Sử dụng dược chất/thuốc không có số đăng ký thuốc; dược chất/thuốc có số đăng ký là mỹ phẩm hoặc thực phẩm chức năng, vitamin, khoáng chất, nước mắt nhân tạo, sữa, chất dinh dưỡng bổ trợ.
5. Điều trị bằng Y học thay thế đối với Quyền lợi Điều trị nội trú.
6. Khám sức khỏe tổng quát; điều trị liên quan đến chăm sóc dưỡng bệnh, điều dưỡng, tinh dưỡng; điều trị hoặc phòng ngừa để giảm nhẹ các triệu chứng thông thường liên quan đến tuổi già; điều trị phòng ngừa, tiêm chủng, và các biến chứng, ngoại trừ vắc xin bệnh dại sau khi bị động vật tấn công hoặc chích ngừa uốn ván sau khi bị Tai nạn.
7. Điều trị liên quan đến hành vi tự tử, sử dụng thuốc không theo chỉ định của Bác sĩ, tự gây thương tích (dù đang trong tình trạng tinh thần hay không).
8. Tất cả Thương tật phát sinh từ hành động của Người được bảo hiểm có nồng độ cồn trong máu hoặc hơi thở vượt quá trị số bình thường theo quy định hiện hành của Bộ Y tế tại thời điểm xảy ra Thương tật; hoặc Thương tật do hành vi phạm tội hoặc cố tình tham gia vào các hành vi phạm tội theo quy định Bộ luật hình sự, hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy (bao gồm bị truy cứu trách nhiệm và không bị truy cứu trách nhiệm); hoặc Thương tật do các hành vi tham gia đấu đá của Người được bảo hiểm, trừ khi chứng minh được đó là hành động cứu người hoặc phòng vệ chính đáng.
9. Thương tật khi Người được bảo hiểm tham gia Hoạt động thể thao mạo hiểm, thể thao chuyên nghiệp (bao gồm cả việc luyện tập cho môn thể thao đó).

